

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HƯNG YÊN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH HƯNG YÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2020/HSST

Ngày: 21/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đào Thúy Hà;

Các Hôi thăm nhân dân:

- ## 1. Bà Đàm Thi Thu Thủy

- ## 2. Ông Trần Hữu Sự.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tạ Ngọc Nam, cán bộ TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN tỉnh Hưng Yên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên toà:
Bà Trần Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2020/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/HSST - QĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020 đối với:

* **Bị cáo: Trần Duy H**, sinh năm 1981; Nơi thường trú: số 12/26 đường Tr, phường Q, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Văn Th(đã chết) và bà Nguyễn Thị X, SN 1957; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 31/3/2011, công an thành phố Hưng Yên xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

- Ngày 09/9/2011, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi: Lãng mạn, dùng dao chém bổ để gây thương tích, xúc phạm người khác, gây mất trật tự tại địa phương, đã bị xử lý vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương. Ngày 12/6/2013 đã chấp hành xong thời hạn đưa vào cơ sở giáo dục.

Bị cáo bị giữ từ ngày 22/10/2019; tạm giam từ ngày 25/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/10/2019, Trần Duy H đi bộ từ nhà đến khu vực Đ Th thuộc phường L, thành phố H với mục đích mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, H gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1,60 cm, người hơi béo, mặc quần áo tối màu, trông có vẻ giống người nghiện ma túy. Người đàn ông hỏi H: “*mày có chơi thuốc không, anh có thuốc đây*”. H hiểu ý của người đàn ông này là có mua ma túy không nên H trả lời là: “*có, lấy cho em một trăm nghìn*”, nói xong H liền đưa cho người đàn ông số tiền 100.000 đồng. Người đàn ông nhận tiền rồi đi, khoảng 10 phút quay lại đưa cho H 01 gói giấy nhỏ bọc giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột kết tinh màu trắng, dạng cục, bột. Vì là người nghiện ma túy nên H biết đây là ma túy loại Heroin. H cầm gói ma túy cất vào trong túi quần bên phải, đằng trước của H đang mặc trên người rồi định đi tìm chỗ mua nước cất, xi lanh kim tiêm để sử dụng thì bị tổ tuần tra Công an phường L, thành phố H kiểm tra, bắt quả tang, tổ công tác thu giữ, niêm phong vật chứng là 01 gói giấy màu trắng, bên trong có cục bột màu trắng và đưa H về trụ sở làm việc.

Ngày 24/10/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên có bản kết luận giám định số 603, kết luận: Mẫu chất dạng cục, bột đã thu giữ của bị cáo H trong niêm phong ký hiệu M, có khối lượng là 0,154 gam, là ma túy, loại Heroin. Hoàn lại đối tượng giám định là 0,126 gam Heroin trong 01 phong bì niêm phong.

Ngày 25/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã tiến hành khám xét đối với chỗ ở của Trần Duy H nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Trần Duy H khai nhận: Năm 2014, bị cáo uống rượu, thức đêm nhiều nên có triệu chứng rối loạn tâm thần kinh phải đi điều trị tại Trung tâm xã hội tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ngày 12/12/ 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã ra ra Quyết định Trưng cầu giám định số 168 gửi Viện pháp y - Tâm thần Trung ương với nội dung: Tại thời điểm trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 22/10/2019, bị cáo Trần Duy H có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi hay không. Trần Duy H có đủ năng lực phải chịu trách nhiệm hình sự không.

Ngày 18/3/2020 Viện pháp Y - Tâm thần trung ương đã có kết luận số 85/KLGD, kết luận: trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định Trần Duy H có biểu hiện hội chứng nghiện rượu kèm theo hội chứng nghiện nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F10.2 và F19.2. Tại các thời điểm trên bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Năng lực trách nhiệm hình sự thuộc thẩm quyền của cơ quan pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho H. Quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

* Tại bản cáo trạng số 15/QĐ-VKS-HS ngày 13/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Trần Duy H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội, đồng ý với cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên luận tội giữ nguyên quyết định đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo theo bản cáo trạng, đồng thời đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Trần Duy H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Trần Duy H từ 01(một) năm 06 (sáu) tháng đến 01(một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/10/2019; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định. Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục như ban hành các quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 26 - 27); Bản kiểm điểm, bản tường trình và Biên bản ghi lời khai của bị cáo (BL 89 - 90; 97 - 102); Bản Kết luận giám định số 603/PC09 ngày 24/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên (BL 35),

cùng với các tài liệu khác có liên quan trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/10/2019, tại khu vực ngã 3 Bắc Thành, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên, Trần Duy H có hành vi tàng trữ trái phép 0,154 gam ma túy, loại Heroin nhằm mục đích để sử dụng. Trước, trong và sau khi thực hiện phạm tội bị cáo Trần Duy H có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Trần Duy H với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc sử dụng chất ma túy có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe cũng như làm suy kiệt về kinh tế, đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều tỏ ra thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử thấy phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để trừng trị, cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học chung trong công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu cho tiêu hủy 0,126g Heroine trong niêm phong đã thu giữ của bị cáo do cơ quan giám định hoàn mẫu.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

[7] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Duy H 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/10/2019.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu cho tiêu hủy 0,126g Heroine trong niêm phong đã thu giữ của bị cáo do cơ quan giám định hoàn mẫu.

(*Chi tiết, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ - VKS ngày 13/4/2020*)

4. Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo Trần Duy H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Duy H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- Phòng NV, KT& THA, TAND tỉnh HY;
- VKSND tỉnh HY.
- VKSND TP.Hưng Yên;
- Công an TP.Hưng Yên;
- Chi cục THADS TP.Hưng Yên;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thúy Hà